

## GIẤY ỦY QUYỀN

### I. NGƯỜI ỦY QUYỀN:

Ông: **DƯƠNG NHẤT NGUYỄN** – Số CCCD: 051083009999. Ngày cấp: 24/4/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank)

### II. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

1. Ông: **ĐỖ KHOA HIỆP** – Số CCCD: 052078013141. Ngày cấp: 10/8/2021.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

2. Bà: **NGÔ TRẦN ĐOAN TRINH** – Số CCCD: 056170000056. Ngày cấp: 06/01/2017.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

### III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

1. Ông **Đỗ Khoa Hiệp** được thay mặt Người ủy quyền thực hiện các công việc sau:

1.1. Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) ký kết các Hợp đồng, thỏa thuận dân sự, thương mại, văn bản, chứng từ thuộc các lĩnh vực/đơn vị được phân công phụ trách (Khối Tài chính, Khối Vận hành, Khối Công nghệ thông tin) sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

1.2. Ký các văn bản, báo cáo phát hành ra bên ngoài định kỳ và/hoặc đột xuất (các báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định và các cơ quan, tổ chức khác) liên quan đến các nghiệp vụ thuộc lĩnh vực/đơn vị được phân công phụ trách (Khối Tài chính, Khối Vận hành, Khối Công nghệ thông tin).

2. Khi thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền tại **Khối Tài chính**, ông Đỗ Khoa Hiệp được quyền ký bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản: các loại báo cáo định kỳ/đột xuất theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, theo phân công xử lý văn bản đến của Tổng giám đốc liên quan đến nghiệp vụ tài chính, kế hoạch, ALM, quản lý vốn, quan hệ ngân hàng đại lý.

3. Khi thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền tại **Khối Vận hành**, ông Đỗ Khoa Hiệp được quyền ký bao gồm nhưng không giới hạn các văn bản:

3.1. Các hợp đồng (khung/ từng lần), văn bản, báo cáo (định kỳ theo quy định/đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền), chứng từ giao dịch liên quan đến: (i) nghiệp vụ

giao dịch tiền tệ (vay – cho vay/ gửi – nhận gửi); giao dịch ngoại hối, vàng và sản phẩm phái sinh; giao dịch mua bán giấy tờ có giá (mua bán hần/ mua bán kỳ hạn); các giao dịch liên quan đến giấy tờ có giá do Vietbank phát hành (phát hành, chuyển nhượng) trên thị trường tài chính/thị trường tiền tệ; (ii) hồ sơ mở mới/ thay đổi tài khoản của Vietbank tại các TCTD/ công ty chứng khoán; (iii) nghiệp vụ vận hành giao dịch, ngân quỹ, kho quỹ, hoạt động thanh toán nội địa; (iv) nghiệp vụ vận hành tín dụng;

3.2. Các bảng cân đối tài khoản, báo cáo tài chính, các loại báo cáo định kỳ/đột xuất theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, theo phân công xử lý văn bản đến của Tổng giám đốc liên quan đến nghiệp vụ kế toán.

4. Trong phạm vi công việc được ủy quyền tại khoản 1, 2, 3 mục III, ông Đỗ Khoa Hiệp được phép ủy quyền lại cho Giám đốc/Phó giám đốc khối, Giám đốc/Phó giám đốc phòng thuộc các Khối Tài chính, Khối Vận hành, Khối Công nghệ thông tin.
5. Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này trong trường hợp ông Đỗ Khoa Hiệp vắng mặt (nghỉ phép, bận công tác khác hoặc vì bất kỳ lý do gì).
6. Người được ủy quyền có trách nhiệm:
  - a. Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định và Điều lệ của Vietbank, các chủ trương, ý kiến phê duyệt có liên quan của cấp có thẩm quyền khi thực hiện nội dung công việc được ủy quyền nêu trên.
  - b. Sử dụng con dấu của Vietbank để đóng trên các văn bản, chứng từ, tài liệu phát sinh từ việc thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên.
  - c. Chịu trách nhiệm trước Quyền Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nội dung công việc được ủy quyền.

#### IV. THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC CỦA ỦY QUYỀN:

1. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 05./01./2023 cho đến khi có văn bản khác thay thế và không bị giới hạn hiệu lực bởi thời hạn một năm (01 năm) theo quy định của Bộ luật dân sự.
2. Giấy ủy quyền này thay thế Giấy ủy quyền số 24/2022/GUQ-PL&TT ngày 18/4/2022.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN



ĐỖ KHOA HIỆP



NGÔ TRẦN ĐOÀN TRINH



NGƯỜI ỦY QUYỀN

ĐƯƠNG NHẤT NGUYÊN



## GIẤY ỦY QUYỀN

- Căn cứ Ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) cho Phó Tổng giám đốc Vietbank – ông Đỗ Khoa Hiệp số 01./2023/GUQ-PL&TT ngày 03./01./2023;
- Căn cứ Ủy quyền của Quyền Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) cho Phó Tổng giám đốc Vietbank – ông Đỗ Khoa Hiệp số 02./2022/GUQ-PL&TT ngày 03./01./2023,

### I. NGƯỜI ỦY QUYỀN:

Ông: **ĐỖ KHOA HIỆP** – CCCD số: 052078013141. Ngày cấp: 10/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

### II. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

1. Bà: **TRẦN THỊ BẢO TRÂM** – CMND số: 211640413. Ngày cấp: 09/09/2010. Nơi cấp: CA Bình Định

Chức vụ: Giám đốc Khối Vận hành

2. Bà **ĐỖ QUÝ PHƯƠNG TOÀN** – CCCD số 075187000197. Ngày cấp: 16/12/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Chức vụ: Giám đốc Phòng Vận hành Ngoại hối & Thị trường tài chính

3. Bà **TRẦN THỊ MAI HƯƠNG** – CMND số 025930791. Ngày cấp: 13/10/2014. Nơi cấp: CA Tp. HCM

Chức vụ: Giám đốc Phòng Vận hành Giao dịch & Ngân quỹ

### III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

1. Bà Trần Thị Bảo Trâm được thay mặt và đại diện Người ủy quyền thực hiện ký kết các Hợp đồng/văn bản sau:
  - a. Ký các thông báo, hướng dẫn nội bộ thuộc nghiệp vụ của Khối Vận hành sau khi được cấp có thẩm quyền duyệt thuận.
  - b. Ký các báo cáo phát hành ra bên ngoài định kỳ và/hoặc đột xuất (các báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định và các cơ quan, tổ chức khác) liên quan đến các nghiệp vụ thuộc Khối Vận hành.
  - c. Ký kết các hợp đồng, văn bản, chứng từ giao dịch liên quan đến nghiệp vụ giao dịch tiền tệ - Thị trường tài chính, cụ thể bao gồm các nghiệp vụ như sau:
    - i) Nghiệp vụ giao dịch vốn trên thị trường liên ngân hàng (bao gồm nghiệp vụ vay/cho vay, gửi tiền/nhận tiền gửi, xác nhận chuyển đổi tiền giữa Vietbank và các định chế tài chính khác);
    - ii) Nghiệp vụ giao dịch kinh doanh (mua hần, bán hần, mua có kỳ hạn, bán có kỳ hạn) các loại giấy tờ có giá bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu tổ chức tín dụng trong nước phát hành và các giấy tờ có giá khác;
    - iii) Nghiệp vụ đăng ký, lưu ký, thanh toán, chuyển khoản chứng khoán và các giấy tờ có giá khác tại trung tâm lưu ký, Ngân hàng Nhà nước và các công ty chứng khoán;



- iv) Nghiệp vụ đấu thầu trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- v) Các nghiệp vụ trên thị trường tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bao gồm: nghiệp vụ thị trường mở, nghiệp vụ tái cấp vốn, chiết khấu giấy tờ có giá, đấu thầu trái phiếu chính phủ, cầm cố giấy tờ có giá của Ngân hàng. Và các nghiệp vụ khác trên thị trường tiền tệ như: đấu thầu Tín phiếu Kho bạc, mua/bán công cụ chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, trái phiếu Ngân hàng nhà nước, các giấy tờ có giá khác và các nghiệp vụ khác với Ngân hàng Nhà nước;
- vi) Nghiệp vụ mua bán chứng khoán phái sinh;
- vii) Nghiệp vụ cầm cố, nhận cầm cố chứng khoán và các giấy tờ có giá khác, nghiệp vụ thế chấp và nhận thế chấp tài sản, thủ tục phong tỏa, giải tỏa, đăng ký và xóa đăng ký giao dịch bảo đảm với các định chế tài chính;
- viii) Các hợp đồng khung, thỏa thuận giao dịch qua fax/email với các đối tác trên thị trường liên ngân hàng;
- ix) Hợp đồng dịch vụ môi giới trái phiếu thông qua các phương thức đấu thầu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với các thành viên đấu thầu trái phiếu chính phủ;
- x) Mở tài khoản, thay đổi thông tin tài khoản giao dịch chứng khoán tại các công ty chứng khoán;
- xi) Nghiệp vụ ngoại hối và các sản phẩm phái sinh với các đối tác (Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng).
- xii) Nghiệp vụ phát hành giấy tờ có giá (GTCC) do Vietbank phát hành với các đối tác liên ngân hàng, bao gồm: Hợp đồng mua bán sơ cấp, hồ sơ chuyển nhượng GTCC do Vietbank phát hành, báo cáo gửi các cơ quan nhà nước (Bộ Tài chính/ NHNN) liên quan đến phát hành GTCC trong nước của Vietbank theo thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/3/2021, nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và các bản bản quy định khác của cơ quan nhà nước trong từng thời kỳ.
- d. Ký các văn bản liên quan đến việc xác nhận số dư các giao dịch vốn, giao dịch kinh doanh giấy tờ có giá, kinh doanh ngoại hối và các sản phẩm phái sinh trên thị trường tiền tệ.
- e. Ký các báo cáo tình hình kinh doanh mua bán vàng miếng ngày/tháng/năm theo Thông tư 16/2012/TT-NHNN, sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015.
- f. Ký Biên bản sự cố kỹ thuật trong hệ thống thanh toán liên ngân hàng theo mẫu 22 ban hành kèm theo Thông tư 37/2016/TT-NHNN và/hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Thông tư này.
- g. Ký văn bản cung cấp thông tin Khách hàng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của Vietbank và quy định của pháp luật có liên quan;
- h. Ký các Giấy đề nghị/Biên bản/văn bản/thông báo gửi Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo quy định của Vietbank và quy định của pháp luật
- i. Ký các đề nghị/văn bản/ ban hành thông báo liên quan đến hoạt động giao dịch, ngân quỹ, an toàn kho quỹ:
  - i) Lệnh/phiếu yêu cầu kiểm tra hoạt động giao dịch, ngân quỹ, kho quỹ tại các TTKD
  - ii) Thông báo định mức thanh khoản, tồn quỹ, tiền giả, mạng lưới thu, tiếp quỹ
- j. Ký kết các Hợp đồng, thỏa thuận với đối tác liên quan đến hoạt động thanh toán nội địa, chuyển đổi vốn.



- k. Ký Giấy đề nghị thiết lập hạn mức nợ rỗng với NHNN phục vụ cho hoạt động thanh toán nội địa.
  - l. Ký bảng cân đối tài khoản toàn hệ thống, kết quả kinh doanh (hàng tháng, theo TT 49/2014/TT-NHNN và văn bản sửa đổi, bổ sung).
  - m. Ký báo cáo tài chính toàn hệ thống (hàng quý, theo Quyết định 16/2007/QĐ-NHNN, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 49/2014/TT-NHNN và văn bản sửa đổi, bổ sung khác, nếu có).
  - n. Ký bảng tính phí bảo hiểm tiền gửi (hàng quý theo Công văn 397/CV-BHTG8 và văn bản sửa đổi, bổ sung).
  - o. Ký các Báo cáo thống kê của các Phòng/Ban thuộc Khối Vận hành (hàng tháng, quý theo TT 35/2015/TT-NHNN và văn bản sửa đổi, bổ sung).
2. Bà **Trần Thị Bảo Trâm** được thay mặt và đại diện Người ủy quyền phê duyệt các nội dung sau:
- a. Phê duyệt tất cả các ngoại lệ đối với tờ trình/văn bản ủy quyền/phân công/cấp quyền liên quan đến hoạt động giao dịch, ngân quỹ, kho quỹ, ký phát hành giấy tờ có giá phát sinh tại các Trung tâm kinh doanh trong toàn hệ thống Vietbank.
  - b. Phê duyệt Hồ sơ mở tài khoản của các Tổ chức tín dụng khác tại Vietbank.
  - c. Phê duyệt lệnh vận chuyển tiền, tài sản quý, giấy tờ có giá khác tỉnh/thành phố.
  - d. Phê duyệt các khoản mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ và xây dựng cơ bản có giá trị từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trở xuống.
  - e. Phê duyệt các chứng từ thanh toán chi phí hành chính phát sinh thường xuyên theo thực tế (hóa đơn của nhà cung cấp như tiền điện, nước, điện thoại....); và phê duyệt tất cả các chứng từ thanh toán, tạm ứng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  
Duyệt đề nghị tạm ứng liên quan đến chi phí hoạt động, chi phí hành chính từ 100.000.000 VND (một trăm triệu đồng) trở xuống sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương; duyệt đề nghị tạm ứng chi công tác phí sau khi Lệnh điều động công tác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
  - f. Phê duyệt đăng ký tài khoản nhập liệu hệ thống dịch vụ công với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các nhóm quyền Mã ngân hàng theo quy định tại TT 17/2015/TT-NHNN và văn bản sửa đổi, bổ sung.
  - g. Phê duyệt cấp User đăng nhập hệ thống Ngân hàng lõi (Core Banking) và các hệ thống khác có liên quan đến số liệu của ngân hàng và thông tin của khách hàng.
  - h. Phê duyệt tờ trình ngoại lệ về hạn mức giao dịch trên hệ thống Corebanking và ngoại lệ về cấp quyền truy cập vào hệ thống FBE đối với nghiệp vụ vận hành tín dụng trên toàn hệ thống.
  - i. Phê duyệt các thông báo, hướng dẫn nội bộ thuộc nghiệp vụ của Khối Vận hành mang tính chất triển khai nội dung công việc, thông báo nhắc nhở công tác vận hành trên toàn hệ thống.
3. Bà **Đỗ Quý Phương Toàn** được thay mặt và đại diện người ủy quyền thực hiện các công việc nêu tại tiết (i), (ii), (iii), (iv) điểm c; điểm d; điểm e; điểm f khoản 1 mục III của Giấy ủy quyền này.
4. Bà **Trần Thị Mai Hương** được thay mặt và đại diện người ủy quyền thực hiện các công việc nêu tại điểm f; điểm g; điểm h; điểm i; điểm k khoản 1 mục III và điểm a; điểm b; điểm c khoản 2 mục III của Giấy ủy quyền này.
5. Người được ủy quyền có trách nhiệm:
- a. Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định và Điều lệ của Vietbank, các chủ trương, ý kiến phê duyệt có liên quan của cấp có thẩm quyền khi thực hiện nội dung công việc được ủy quyền nêu trên.
  - b. Sử dụng con dấu của Vietbank để đóng trên các văn bản, chứng từ, tài liệu phát sinh từ việc thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên.



5

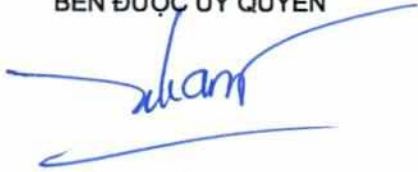
*(Handwritten signature)*

- c. Thực hiện các công việc theo ủy quyền và không được phép ủy quyền lại. Báo cáo cho Người ủy quyền về việc thực hiện các nội dung ủy quyền khi Người ủy quyền có yêu cầu.
- d. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Quyền Tổng giám đốc, Người ủy quyền trong việc thực hiện các nội dung công việc được ủy quyền.

**IV. THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC CỦA ỦY QUYỀN:**

1. Giấy ủy quyền này thay thế cho Giấy ủy quyền số 96/2022/GUQ-PL&TT ngày 11/11/2022;
2. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 03/01/2023 cho đến khi có văn bản khác thay thế và không bị giới hạn hiệu lực bởi thời hạn một năm (01 năm) theo quy định của Bộ luật dân sự.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**



**TRẦN THỊ BẢO TRÂM**

**BÊN ỦY QUYỀN**



**ĐỖ KHOA HIỆP**

**ĐỖ QUÝ PHƯƠNG TOÀN**

**TRẦN THỊ MAI HƯƠNG**